

Số: 33 /2023/QĐCNHGT-DS

TP. Tuyền Quang, ngày 09 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Tạ Thị C và bà Lưu Thị Thúy Lan A (tên gọi khác Lưu Thị Lan A, Lưu Lan A);

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện vụ án dân sự đề ngày 04/4/2023 của bà Tạ Thị C về *Kiện đòi tài sản*;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện*: Bà **Tạ Thị C**, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T.

* *Người bị kiện*: Bà **Lưu Thị Thúy Lan A** (tên gọi khác **Lưu Thị Lan A**, **Lưu Lan A**), sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ dân phố 17, phường A, thành phố T, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/4/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Lưu Thị Thúy Lan A (tên gọi khác Lưu Thị Lan A, Lưu Lan A) có nghĩa vụ trả cho bà Tạ Thị C tổng số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

“Khoản tiền phải trả kể từ ngày khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Tạ Thị C, nếu bà Lưu Thị Thúy Lan A (tên gọi khác Lưu Thị Lan A, Lưu Lan A) chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự”.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản)
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy